TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày: 23-3-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Nguyễn Thị Thu Hương.
2/ Ông Ngô Xuân Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 10/3/2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Tô Văn S, sinh năm 1987. Tại: Thanh Hóa. Nơi ĐKHKTT: Thôn x, xã QT, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa; trình độ học vấn: 00/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Văn K và bà Bùi Thị L; vợ: Lê Thị L1, có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 05/3/2004, bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng; Ngày 14/4/2006, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 131/2006/HSST; Ngày 23/9/2016, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 211/2016/HSST; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/11/2022 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

2/ Họ và tên: Lữ Văn T, sinh năm 2001. Tại: Nghệ An. Nơi ĐKHKTT: xã LD, huyện C, tỉnh Nghệ An; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lữ Văn H và bà Vi Thị H1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/11/2022 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Ông Vương Đình T1, sinh năm 1990. HKTT: Xóm Đ, xã NH, huyện TK, tỉnh Nghệ An; Nơi ở: Tổ x1, khu phố ĐB, phường BH, thành phố TA, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Phạm Lê A (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Văn S và Lữ Văn T là bạn bè và đều là những đối tượng không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng 07 giờ ngày 12/11/2022, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu BESTSWAN, màu xanh dương, biển số 61C1-079.xx đến khu vực vòng xoay P, thành phố TA, tỉnh Bình Dương để chơi với T. Lúc này, do không có tiền tiêu xài nên S rủ T đi tìm tài sản lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. T hiện ý định trên, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu BESTSWAN, biển số 61C1-079.xx chở T đi đến khu vực đường HVL, phường PM, thành phố M, tỉnh Bình Dương thì cả hai nhìn thấy 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh xám, biển số 37N1-341.xx của ông Vương Đình T1 dựng trước Xưởng sản xuất Quảng cáo CM, địa chỉ tại phường PM, thành phố M, tỉnh Bình Dương và trên xe có cắm sẵn chìa khoá nhưng không có người trông coi nên S dừng xe mô tô cách xưởng quảng cáo khoảng 04 mét rồi nói với T "đứng đây nhé"; T hiểu S nói đứng đó để cảnh giới cho S vào lấy trộm xe nên T đồng ý. Tiếp đó, S đi đến gần chỗ xe mô tô biển số 37N1-341.xx và lén lút dắt xe ra ngoài nhưng khi S vừa lùi xe được khoảng 0,5 mét thì còi chống trộm xe báo động. Lúc này, ông T1 đang ở trong xưởng nghe tiếng còi báo động của xe nên đã chạy ra ngoài để quan sát. Nhìn thấy ông T1 chạy đến nên S bỏ lại xe mô tô biển số 37N1-341.xx rồi leo lên xe mô tô biển số 61C1-079.xx của T đang chờ sẵn để tẩu thoát. Thấy vậy, ông T1 điều khiển xe mô tô truy đuổi theo S và T đến vòng xoay đường ĐCV, phường PM, thành phố M thì cùng một số người dân bắt giữ được S và T giao cho Công an phường PM, thành phố M để lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang và thu giữ số vật chứng, gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu BESTSWAN, màu xanh dương, biển số 61C1-079.xx; 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh xám, biển số 37N1-341.xx. Cùng ngày 12/11/2022, Công an phường PM bàn giao hồ sơ vụ việc cùng các đối tượng S, T và số vật chứng đã thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 905 ngày 09/9/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh xám, biển số 37N1-341.xx, có số khung 0610JY6880xx, số máy: G3D4E7159xx trị giá: 38.000.000 (ba mươi tám triệu) đồng. Ngày 25/11/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe mô tô trên cho ông Vương Đình T1 theo Quyết định xử lý vật chứng số 14 ngày 25/11/2022. Hiện ông T1 không có yêu cầu gì khác.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu BESTSWAN, màu xanh dương, biển số 61C1-079.xx, quá trình điều tra xác định là phương tiện S sử dụng vào việc phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

Cáo trạng số 41/CT-VKSTDM ngày 09/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Tô Văn S, Lữ Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Tô Văn S mức hình phạt từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lữ Văn T mức hình phạt từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Bestswan màu xanh, biển số 61C1-079.xx, số máy 101496xx, số khung: không có, xe bị trầy và gỉ sét nhiều chỗ, không có bửng và dàn nhựa thân xe, mặt đồng hồ bị bể.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để được sớm về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã **T** hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã **T** hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 12/11/2022, Tô Văn S, Lữ Văn T có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 37N1-341.xx có trị giá 38.000.000đ (ba mươi tám triệu đồng) của ông Vương Đình T1. Do đó, hành vi mà các bị cáo **T** hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà các bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà mỗi bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Vụ án có tính chất đồng phạm, trong đó S là người nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, rủ T cùng T hiện và trực tiếp lấy trộm nên phải chịu mức hình phạt cao hơn T.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản đã được thu hồi, hoàn trả cho bị hại; riêng bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[8] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Bestswan màu xanh dương, biển số 61C1-079.xx là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Tô Văn S, Lữ Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/ Về hình phạt:

2.1/ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Tô Văn S 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/11/2022.

2.2/ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lữ Văn T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/11/2022.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4/ Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Bestswan màu xanh, biển số 61C1-079.xx, số máy 101496xx, số khung: không có, xe bị trầy và gỉ sét nhiều chỗ, không có bửng và dàn nhựa thân xe, mặt đồng hồ bị bể.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 057.23 ngày 23/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một).

5/ Về án phí: Buộc mỗi bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Đạo